

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/DS-PT

Ngày 23 - 6- 2021

V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Thực.

Các Thẩm phán: Ông Trương Quang Tú và Ông Hoàng Hữu Tăng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thư ký, Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2021/TLPT-DS, ngày 10/3/2021 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”. Do bản án sơ thẩm số 03/2021/DS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐ-PT ngày 08 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn V (nay là thôn L), xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên;

*** Bị đơn:**

- Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1960;

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961;

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968;

- Bà Nguyễn Thị T1 (tên gọi khác: T1), sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn V (nay là thôn L), xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phan Văn V, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn V (nay là thôn L), xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên;

*** Người kháng cáo:** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

(Có mặt chị H, ông H, bà H1, bà T1; vắng mặt bà Tơ, anh V).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Ngày 09/8/2018, theo đơn tố cáo của chị, đoàn thanh tra của UBND xã D về thanh tra 02 thửa đất của ông Bí thư thôn Nguyễn Công H và Trưởng thôn là ông Nguyễn Văn T. Khi đoàn thanh tra của xã về đo đất của ông T và đo không chính xác, chị đã đưa ra nhân chứng sống và yêu cầu đo đúng sơ đồ văn bản thửa đất của ông T. Ông T1- Phó Chủ tịch UBND xã D là trưởng đoàn bảo dừng lại thửa đất của anh Thắng. Trên đường đi về thửa đất của ông H, khi đến công nhà ông H thì ông H và ông T đã tổ chức anh chị em nhà ông H chặn đánh chị để trả thù người đi tố cáo. Ông H nhảy vào dùng tay phải đánh vào đầu chị. Bà T1, bà Tơ, bà H1 là em ông H xông vào đánh, cụ thể bà T1 cầm cành cây (chị không rõ của cây gì), bà H1 cầm guốc, Bà Ttúm tóc phang vào đầu chị tới tấp. Do bị choáng, chị ngã lăn ra cửa nhà ông Nguyễn Bá N là trưởng thôn V. Chị có yêu cầu Ông T1 lập văn bản xảy ra sự việc thì mọi người bảo là cứ đi viện đi, nên chị đã nhờ người gọi xe ô tô để đưa chị đi bệnh viện. Khi đến bệnh viện Bạch Mai khám thì được hướng dẫn về bệnh viện gần nhất để điều trị. Sau đó chị thuê xe về bệnh viện đa khoa Phổ Nối, khám và nằm viện điều trị trong 07 ngày thì ra viện. Vụ việc được Công an thị xã Mỹ Hào giải quyết, ra Thông báo về việc không khởi tố vụ án. Khi sự việc xảy ra, chị khẳng định là 04 người đánh chị bao gồm ông H, bà Tơ, bà T1, bà H1. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cả 04 người này phải bồi thường tổng số tiền là 72.759.349 đồng, cụ thể như sau:

- Chi phí hợp lý cho việc khám, chữa bệnh:
 - + Tiền viện phí theo hoá đơn số 0078895 ngày 16/8/2018 của Bệnh viện đa khoa Phổ Nối là 3.002.949đ;
 - + Hoá đơn bán lẻ thuốc số L1808177 là 556.400đ;
 - + Hoá đơn bán lẻ thuốc là 3.559.349đ;
- Tiền thu nhập thực tế bị mất là 07 ngày x 200.000đ/ ngày = 1.400.000đ;
- Tiền thu nhập bị mất của anh Phan Văn V - người chăm sóc là 07 ngày x 200.000đ/ ngày = 1.400.000đ;
- Tiền ăn của chị H và người chăm sóc là anh V 7 ngày (30.000đ/ bữa x 3 bữa/ 1 ngày/ 1 người = 90.000đ/ 1 ngày/ 1 người x 2 người = 1.260.000đ.
- Tiền xe đi viện Phổ Nối và Bệnh viện Bạch Mai 800.000đ + tiền xe về viện từ Bệnh viện Phổ Nối 150.000đ. Tổng bằng 950.000đ.
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 20 tháng lương tối thiểu vùng II là 20 tháng x 3.320.000đ/ tháng = 66.400.000đ.

Các bị đơn ông Nguyễn Công H, bà Nguyễn Thị H1, bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị T1 trình bày:

- Ông H khai: Khoảng 8 giờ ngày 09/8/2018, ông cùng đoàn đo đất của UBND xã D do anh Phan Văn Thành - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã D là trưởng đoàn tiến hành khảo sát diện tích đất của hộ anh Nguyễn Văn T - Nguyên trưởng thôn theo đơn tố cáo của chị Nguyễn Thị H sau dồn thửa đổi ruộng. Khi đoàn của xã đang thực hiện đo diện tích nhà anh Thắng, ông thấy ông Nguyễn

Văn T (bố chị H), chị L(chị gái chị H), anh V (chồng chị H). Trong đó chị H, chị L cùng anh V dùng điện thoại quay phát trực tiếp, nói vu khống cán bộ uỷ ban xã, nói những lời xúc phạm đến ông và anh Thắng - trưởng thôn. Vì là Bí thư chi bộ nên ông hết sức nhẫn nhịn. Sau khi đo xong đoàn cùng ông đi về nhà ông N- Trưởng thôn hội ý. Trong lúc đó chị H, chị L, anh V tiếp tục cầm máy quay đi về nhà trưởng thôn, vừa đi vừa chửi bố mẹ ông, vu khống ông tham ô. Khi đi gần đến cổng nhà anh Ngọt - Trưởng thôn, ông đi sau đoàn và nhìn thấy mấy người đàn bà đang túm tóc nhau chửi bới, cùng lúc anh T1 - Phó chủ tịch uỷ ban hỏ ông H, ông N vào can gỡ ra. Ông cùng ông N và lực lượng an ninh xã lao vào can kéo. Ông can ở chỗ cô Tơ và cô Làn; ông N can chỗ chị H và cô T2. Sự việc xảy ra nhanh và có nhiều người trong đoàn và người dân chứng kiến. Ông xác định cùng mọi người vào can ngăn theo lệnh của trưởng đoàn chứ không đánh ai, không lăng mạ ai. Nay chị H cho rằng ông gây thương tích cho chị và khởi kiện ông đòi bồi thường thiệt hại ông không nhất trí. Ông khẳng định không đánh chị H, không đến gần chị H, không can ngăn chị H xô sát với người khác nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H đối với ông.

- Bà H1 trình bày: Vào ngày 09/8/2018, bà đang dọn vườn, thì thấy tiếng ầm ầm, đang túm nhau mấy người. Bà đi ra, thấy chị H, chị L đang túm tóc bà Tơ, bà Tâm gần cổng nhà ông Nguyễn Bá Ngọt là trưởng thôn Vĩnh Xá (*đã đổi tên thành Lê Xá*), xã D. Mọi người ở đó can ngăn. Một lúc sau thì Ông T2 nhảy vào đâm đá, cào cào, dúi đầu bà Tơ, bà T1. Bà Tgiăng tay chị H ra, ngẩng mặt lên thì bà nhìn thấy Bà T bị rách mắt bên trái. Bà thấy mọi người đều tay không. Theo phản xạ, bà gào gào lên và kêu mọi người vào can ngăn. Tay bà cầm chiếc dép tổ ong, khua khoắng, bảo mọi người vào can họ ra. Do chân bà bị gậy không đi được nên chỉ đứng ở rìa nhìn. Khi dùng tay phải cầm chiếc dép khua khoắng thì có chạm vào người nào đó nhưng bà không rõ là ai. Bà khẳng định là không chạm vào người chị H, Ông T2. Khi bà khua dép thì chị Nguyễn Thị L chửi bà là con mù, con què. Còn chị H tát một cái vào mặt bà. Bà xác định không gây nên sự việc cho chị H nên không chấp nhận bồi thường số tiền chị H yêu cầu.

- Bà T trình bày: Ngày 09/8/2018, trên đường đi mua đồ ăn tôi thấy có đoàn người gồm cán bộ xã và bảo vệ xã cùng nhiều người dân. Trong đó tôi nghe tiếng chị H, chồng chị H là anh V, chị L là chị gái chị H và Ông T2 là bố chị H liên tục chửi bới bố mẹ tôi là thằng Hiệu Ngọt con nhà Mõ. Em gái tôi là Tâm có bỏ nón xuống bảo "*Bố tao làm gì mà mày chửi*" thế là chị H túm tóc cô Tâm, còn Làn ghì cổ túm tóc tôi. Ông T2 lao vào đâm và cào vào mắt tôi làm tôi bị tím mắt và chảy máu nhưng được Anh H2 (*công an viên*) can ra. Tôi có chửi Ông T2 "*Mày già rồi và là đàn ông mà mày đánh tao như thế này à*" xong 3 bố con Ông T2 chửi bới gia đình tôi tại sân nhà ông N- Trưởng thôn. Sau đó tôi được mọi người trong gia đình đưa đi viện và viện kê đơn thuốc cho tôi tự điều trị. Tôi cùng 3 anh chị em trong gia đình là H, T2, H2 đã bị Công an thị xã Mỹ Hào xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau ngày 09/8/2018, tôi và mọi người đã nộp phạt. Tôi xác định chị H trình bày sự việc ở trên là không đúng, tôi

không túm tóc chị H nên tôi không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H.

- Bà T1 trình bày: Ngày 09/8/2018, tôi đi giắc phân cho lúa đi đến nửa đường gặp vợ chồng anh V, chị H đi ở đồng về vừa đi vừa chửi anh tôi là Nguyễn Công H và còn đọc tên bố tôi. Tôi có lại gần hỏi chị H thì lập tức chị H đập nón của tôi xuống đất và túm tóc tôi. Chị L đi đằng sau chạy tới tóm tóc tôi giật ngửa ra đằng sau. Thấy vậy người dân và công an xã can ngăn gỡ tay chị L ra. Trong lúc hoảng loạn tôi có cúi xuống chân nhặt cành táo khua về hướng chị L để chị L khỏi lao vào tôi nhưng không khua vào chị L mà vào tay Anh H2. Anh H2 bảo khua vào tay anh ấy, đồng thời giằng cành táo cắt đi và tôi đi giắc phân tiếp. Tôi đi về thì gặp taxi chở T đi viện và nghe dân làng nói H chửi bà H1 chán rồi lăn ra đường khóc và lên công an huyện. Tôi xác định không khua vào chị H, không liên quan gì đến chị H. Chị H đập nón, túm tóc tôi trước. Chị L túm tóc, giật ngửa đầu tôi ra. Sự việc về sau chị H như thế nào tôi không biết. Tôi không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H vì tôi không gây nên.

- Anh Phan Văn V trình bày: Anh là chồng của chị H, khi vợ anh điều trị 07 ngày tại bệnh viện thì anh phải bỏ công việc để chăm sóc vợ, nên anh đề nghị những người gây tổn hại cho sức khỏe của vợ anh phải trả cho anh phần thu nhập bị mất trong những ngày chăm sóc vợ với số tiền là 1.400.000 đồng.

+ Lời khai của một số người chứng kiến là ông Phan Văn T1, anh Vũ Đức H2, ông Nguyễn Bá N, anh Hoàng Đức N1, anh Nguyễn Bá L xác định chỉ có sự việc xô sát giữa chị H, chị L với chị H, chị T và chị T1 và nguyên nhân là cho chị H và chị L có lời lẽ chửi bới, xúc phạm gia đình, bố mẹ anh H, chị T, chị H2 và chị T1.

Ông T1, ông N, ông T xác định: Chị T2 có cầm cành táo trên tay phải vụt về phía chị H và vào người chị H, chị T và chị L có xô sát túm tóc nhau; Chị H2 có cầm chiếc dép trên tay phải lao về phía chị H và chị T2 đang ôm, túm ghì đầu nhau để đập còn vào chỗ nào thì các ông không rõ.

Tại bản án sơ thẩm số 03/2021/DS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đã quyết định: Xử. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị H. Buộc bà Nguyễn Thị H1, bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị T1 mỗi người phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 4.138.493 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H kháng cáo, yêu cầu gia đình ông H bồi thường tổn thất tinh thần 20 tháng lương tối thiểu vùng II là 3.320.000đ/tháng = 66.400.000đồng và bồi thường 100% tiền thuốc, tiền tổn thất tinh thần và tiền phải nghỉ bán hàng vì chị không chửi gia đình ông H trước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Chị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn là ông H, bà H1 và bà T1 đề nghị bác kháng cáo của chị H. Các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận một phần kháng cáo của chị H, áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng mức lương cơ sở là 1.490.000đ để tính giá trị bồi thường thiệt hại, chị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của chị Nguyễn Thị H trong thời hạn và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được cấp phúc thẩm xem xét theo luật định.

Tại phiên tòa vắng mặt bà Nguyễn Thị T, anh Phan Văn V nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong khi đoàn khảo sát của Ủy ban nhân dân xã D làm việc là khảo sát đất của hộ ông Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H theo nội dung đơn tố cáo của chị H thì chị Nguyễn Thị H đã có xô sát với bà Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị H1, hậu quả chị H phải đi viện điều trị. Kết quả giám định pháp y về thương tích thì chị H bị thương tích nhẹ không tính được tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hòa đã kết luận không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị T1, bà Nguyễn Thị H1 về hành vi “*Đánh nhau xảy ra ngày 9/8/2018 tại thôn Vinh Xá, xã D, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên*”.

Theo lời khai của những người làm chứng của một số người chứng kiến là ông Phan Văn Thành, anh Vũ Đức Hưng, ông Nguyễn Bá Ngọt, anh Hoàng Đức Ngọc, anh Nguyễn Bá Luyện xác định chỉ có sự việc xô sát giữa chị H, chị L với bà H1, Bà Tvà bà T1. Không có căn cứ xác định ông H cùng gây thương tích cho chị H.

Do bị bà Tơ, bà H1 và bà T1 xâm phạm đến sức khỏe nên việc chị H khởi kiện yêu cầu những người xâm phạm đến sức khỏe của chị phải bồi thường thiệt hại là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

[3.1] Chị H yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 20 tháng lương tối thiểu vùng II là $3.320.000\text{đ}/\text{tháng} \times 20 = 66.400.000\text{đồng}$.

Chị H cho rằng do chị làm đơn tố cáo ông H nên ông H đã bố trí chị em để đánh chị trả thù nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Theo lời khai của một số người chứng kiến là ông Phan Văn Thành, ông Nguyễn Bá Ngọt, anh Vũ Đức Hưng, anh Hoàng Đức Ngọc, anh Nguyễn Bá Luyện xác định sự việc xô

xát giữa chị H, chị L với bà H1, Bà T và bà T1 là do chị H và chị L có lời lẽ chửi bới, xúc phạm gia đình, bố mẹ của ông H, bà T, bà H1 và bà T1. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến sự việc thì chị H cũng có lỗi một phần. Trong khi đó theo kết quả giám định pháp y về thương tích thì chị H chỉ bị thương tích nhẹ không tính được tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Do các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường, nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ mức độ thương tích, xác định tổn hại đến sức khỏe tinh thần của chị H tương ứng với 05 tháng lương cơ sở là có căn cứ, tương xứng với mức độ tổn thất về tinh thần gây ra cho chị H. Việc chị H yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần bằng 20 tháng lương tối thiểu là không được chấp nhận.

Về mức lương cơ sở để tính giá trị bồi thường thiệt hại: Theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự thì căn cứ để tính giá trị bồi thường là mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp mức lương cơ sở 1.390.000đ/tháng để buộc bà T, bà H1 và bà T1 phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho chị H là chưa chính xác. Theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2019 của Chính Phủ, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/07/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì mức lương cơ sở để áp dụng bồi thường trong trường hợp này là 1.490.000đ. Do vậy, yêu cầu kháng cáo của chị H được chấp nhận một phần.

Bà T, bà H1 và bà T1 phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho chị H số tiền $1.490.000\text{đ}/\text{tháng} \times 5 = 7.450.000$ đồng.

[3.2] Xét kháng cáo về việc yêu cầu bồi thường 100% tiền thuốc, tiền tổn thất tinh thần và tiền phải nghỉ bán hàng.

Cấp sơ thẩm đã chấp nhận cho chị H các khoản tiền sau: Tiền thuốc, viện phí 3.559.349đ; chi phí đi lại 950.000đ; tiền ăn 1.260.000đ; tiền mất thu nhập của chị và người chăm sóc 2.800.000đ. Cộng với khoản tiền tổn thất về tinh thần 7.450.000đ đã được cấp phúc thẩm điều chỉnh lại. Tổng số tiền bà T1, Hằng, T phải bồi thường cho chị H là 16.019.349 đồng.

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai người làm chứng. Có căn cứ xác định nguyên nhân dẫn đến xô xát giữa hai bên là do chị H có mâu thuẫn với ông H và có những lời lẽ xúc phạm đến gia đình bà T, T1, H2 và ông H. Chị H cũng có hành động túm tóc xô xát với phía bà T, bà T1, bà H1. Nên phải xác định chị H có một phần lỗi. Cấp sơ thẩm đã tính lỗi chị H 20% và khấu trừ vào số tiền bồi thường là hoàn toàn chính xác. Vì vậy việc chị H kháng cáo yêu cầu đồng bị đơn phải bồi thường 100% thiệt hại là không được chấp nhận.

Như vậy, sau khi trừ phần lỗi của chị H. Tổng số tiền viện phí, hóa đơn thuốc, tiền ăn, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập, tổn thất tinh thần các bà T1, Hằng, T phải bồi thường cho chị H là 12.815.479 đồng.

[4] Về án phí: Chị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 308; Điều 309; Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 587; Điểm a, b, c Khoản 1, khoản 2 Điều 590; Điều 357 của Bộ luật dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12; Khoản 4, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/07/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị H. Sửa bản án sơ thẩm số 03/2021/DS-ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

Buộc các bà Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị T1 phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị H tổng số tiền là 12.815.479 đồng. Chia theo phần, mỗi người phải bồi thường cho chị H số tiền 4.271.826 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Các bà Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị T1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND thị xã MH;
- Chi cục THADS thị xã MH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Trung Thực